

Số: /NQ-MN

Tùng Lộc, ngày 18 tháng 09 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020-2021
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

Hội nghị Cán bộ công chức, viên chức, người lao động năm học 2021-2022. Đã tiến hành hội nghị vào lúc 7h 30 phút ngày 18 tháng 9 năm 2021.

Hội nghị có mặt 40 cán bộ giáo viên, nhân viên, Lãnh đạo địa phương xã Tùng Lộc.

Hội nghị được nghe báo cáo tổng kết năm học 2020-2021, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022 do đồng chí hiệu trưởng trình bày. Được nghe đồng chí chủ tịch công đoàn báo cáo tổng kết phong trào thi đua năm học 2020-2021; phát động phong trào thi đua năm học 2021-2022; được nghe ý kiến thảo luận của CBGV, NV, Ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo địa phương.

Hội nghị thống nhất như báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 của hiệu trưởng trình bày và tập trung thảo luận các mục tiêu nhiệm vụ năm học 2021-2022 và hội nghị đã đi đến thống nhất các mục tiêu nhiệm vụ sau:

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ:

1. Tập trung thực hiện kế hoạch phát triển trường lớp:

Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang sắm thiết bị, xây dựng cảnh quan môi trường phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Tổng số nhóm lớp: 14, trong đó:

+ Mẫu giáo: 14 lớp, tỷ lệ huy động 100%

- Tỷ lệ trẻ chuyên cần: 97% trở lên đối với trẻ 5 tuổi; 94% trở lên đối với trẻ 3 và 4 tuổi

2. Chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục mầm non.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- 100% trẻ được chăm sóc nuôi dưỡng tốt, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- Mức ăn bán trú: 18.000đ/ngày/trẻ (Một bữa chính và một bữa phụ). Trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì có chế độ ăn riêng.

- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ 2 lần/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới và BMI theo tuổi 4 lần/ năm.

- Giảm tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân xuống dưới 3%, giảm tỷ lệ

trẻ suy dinh dưỡng ở thể thấp còi xuống dưới 4%, giảm tỷ lệ trẻ béo phì thừa cân.

- 100% trẻ có kỹ năng phòng tránh dịch bệnh theo độ tuổi như: Trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân và có nếp sống văn minh, biết rửa tay dưới vòi nước sạch đúng quy trình, trẻ biết đeo khẩu trang đúng cách

- 97% trở lên trẻ phát triển đạt các yêu cầu theo các lĩnh vực phát triển; 96% trẻ đi học chuyên cần; 96,5% trẻ đạt bé khỏe, bé ngoan; 100% trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá tiến bộ.

- 100% GV biết khai thác sử dụng có hiệu quả thiết thực các công trình như khu vui chơi đa năng, sân chơi thực hành an toàn giao thông, khu vận động, khu vui chơi cát nước, vườn trường để tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm có chất lượng.

- Mỗi tháng tổ chức giao lưu cuối chủ đề hoặc tham quan trải nghiệm 1 lần;

- Tổ chức tốt ngày hội thể thao

- Tổ chức Hội thi “ Bé vui khỏe - Thông minh”

- 100% trẻ 5 tuổi và 50% trẻ 3,4 tuổi làm quen với tiếng Anh

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong trường mầm non.

- 100% CBQL có máy tính và sử dụng thành thạo máy vi tính ứng dụng tốt vào công tác quản lý, công tác chuyên môn, công tác giảng dạy; 95% giáo viên biết sử dụng phần mềm drive có hiệu quả.

- 100% CBGV,NV biết khai thác trang Website của trường và mỗi CBGV,NV ít nhất có hai bài đăng lên trang Website của trường. Nhà trường ít nhất có 10 bài đăng lên trang Website của phòng.

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Thực hiện tốt công tác tự đánh giá, chuẩn bị tốt mọi điều kiện đón đoàn đánh giá ngoài.

5. Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên.

*** Số lượng:**

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên 41 trong đó: Cán bộ quản lý 3, giáo viên mẫu giáo 29; Nhân viên kế toán 1; Hợp đồng 7 cô nuôi dưỡng và 1 nhân viên bảo vệ.

+ Mức lương của giáo viên, nhân viên ngoài biên chế áp dụng Thông tư 09 chi trả theo thang bảng lương.

+ Mức phụ cấp cô nuôi dưỡng chi trả từ nguồn đóng góp của phụ huynh 4.000.000đ/cô/tháng.

*** Đảng viên:**

- Kết nạp 1 đảng viên mới tăng tỷ lệ đảng viên từ 30 Đ/C lên 31 Đ/C, tỷ lệ: 77,5%.

* Trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- 100% CBGV, NV đạt trình độ trên chuẩn,
- 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc chương trình nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ GDMN; 100% GV hoàn thành tốt chương trình BDTX theo kế hoạch năm học.
- 100% CBQL, GV được đánh giá thực chất theo Chuẩn nghề nghiệp; phần đầu xếp loại cuối năm theo chuẩn nghề nghiệp đạt: Loại tốt: 50%; khá 50%, không có trung bình, yếu, kém.
- Tổ chức chuyên đề cấp trường ít nhất 1 lần/ tháng.
- 100% GV biết lập kế hoạch cốt lõi và các phương án dạy học phù hợp với độ tuổi, tình hình thực tế của địa phương trong bối cảnh dịch covid hiện nay.
- 100 CBGV, NV có đầy đủ hồ sơ theo quy định.
- 90% giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp trường , 21% giáo viên dự thi giáo viên giỏi cấp huyện, có 30% giáo viên đạt giải 3 trở lên
- 90 % CBGV có sáng kiến tham gia dự xét cấp trường và có 25% CBGV tham gia dự xét cấp huyện, 8% dự xét cấp tỉnh.

6. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia:

*** Các hạng mục đề nghị địa phương xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, tu sửa cơ sở vật chất theo quyết định 37.**

- Làm mới

- + Xây khu vui chơi đa năng cho trẻ hoạt động trải nghiệm
- + Mái che sân sau.
- + Làm nhà xe CBGV, NV, làm bổ sung mái che hai bên sân khấu

- Nâng cấp, tu sửa cải tạo cơ sở vật chất

- + Sơn lại 12 phòng học, 6 phòng ngũ và 4 phòng chức năng, phòng bảo vệ.
- + Nâng cấp sửa chữa công trình vệ sinh cấp 4 và dãy nhà 2 tầng.
- + Nâng cấp cổng chính
- + Quét sơn tường bao phía trước cổng chính và cổng phụ

*** Mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.**

- + 10 quạt trần

II. Các hạng mục do nhà trường trích nguồn kinh phí từ 20% xây dựng trường chuẩn quốc gia

- + Trang trí, mua sắm 1 số trang thiết bị cho 6 phòng chức năng , 1 phòng y tế và 1 phòng nhân viên
- + Mua thảm trải ở sân trước
- + Vẽ trang trí tường dãy 6 phòng học nhà cấp 4

- + Trần 3 phòng hành chính
- + Sửa chữa 9 tủ cá nhân trẻ
- + Mua bàn ghế học sinh
- + Sơn lại đồ ngoài trời và các ô cây xanh tại sân trường.
- + Tu sửa nhỏ thường xuyên trong năm học

III. Các hạng mục xin tài trợ theo công văn 5027 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- + Mua bàn ghế cho trẻ
- + Mua ti vi cho 4 lớp
- + Bàn ghế học tin cho trẻ
- + Giá vẽ học sinh

7. Thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non, phát triển giáo dục mầm non cho trẻ dân tộc, giáo dục trẻ khuyết tật.

- Huy động 100% trẻ khuyết tật trên địa bàn học hòa nhập.
- 100% nhóm lớp có trẻ khuyết tật học hòa nhập có đầy đủ hồ sơ theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ.
- 100% trẻ hộ nghèo, cận nghèo, trẻ khuyết tật được hưởng các chế độ chính sách theo quy định.

8. Công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục mầm non.

- 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền.
- Nhà trường có góc tuyên truyền về chất lượng CSGD trẻ, kiến thức nuôi dạy theo khoa học, phòng chống dịch bệnh.
- 100% nhóm lớp mỗi chủ đề có ít nhất 2 video về hoạt động của trẻ đưa lên trang zalo của lớp.

9. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý.

9.1. Thực hiện các văn bản qui phạm pháp luật về giáo dục mầm non.

- 100% CBGV được tham gia tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non.
- 100% CBGV tham gia đầy đủ và có chất lượng chuyên đề các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ, Sở và Phòng GD-ĐT.
- 100% CBGV, NV thực hiện tốt kế hoạch hóa gia đình.
- Đặt đầy đủ 3 loại báo: Nhân dân, Hà Tĩnh, Giáo dục thời đại.

9.2. Công tác kiểm tra:

- 100% giáo viên được kiểm tra:

- Kiểm tra hồ sơ giáo viên: 2 /lần/năm.
- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn: 2/lần/năm.
- Kiểm tra hồ sơ bán trú: 4/lần/năm.
- Kiểm tra hồ sơ tài chính: 2lần/năm.
- Kiểm tra, kiểm kê tài sản, đồ dùng đồ chơi: 2lần/năm

10. Công tác thi đua.

*** Tập thể:**

Chi bộ: “ Vững mạnh tiêu biểu xuất sắc”.

Trường: “Tập thể lao động xuất sắc”.

Công đoàn: “ Vững mạnh xuất sắc”.

Chi đoàn: Chi đoàn xuất sắc.

Tổ chuyên môn: 1 tổ xuất sắc, 2 tổ tiên tiến

*** Cá nhân:**

Bằng khen của chủ tịch tỉnh: 1

Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 5.

Lao động tiên tiến: 22.

Giáo viên giỏi huyện: 6.

Hội nghị biểu quyết: Có 40/40 đ/c CBGV,NV nhất trí, tỷ lệ 100%

Hội nghị kết thúc vào lúc 11h cùng ngày

THƯ KÝ

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Trang

Nguyễn Thị Tú Oanh

